姓名: _____ 日期: _____

Draw a line to match each Chinese word to the correct picture.

1. měi guó
美国

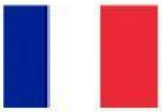

2. zhōng guó
中国

3. yīng guó
英国

4. fǎ guó
法国

5. rì běn
日本

6. hán guó
韩国

7. jiā ná dà
加拿大

8. mò xī gē
墨西哥

9. dé guó
德国

10. xī bān yá
西班牙